

DỰ THẢO

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CỦA CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN NHIỆM KỲ 2024-2029

CHƯƠNG 1 NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) của Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn (SSN) nhiệm kỳ 2024-2029 tại Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo được thực hiện đúng qui định tại Điều lệ của Công ty SSN và các qui định pháp luật hiện hành.
- Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bao gồm:
 - Qui định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Qui định về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết, thành viên Ban Bầu cử và kiểm phiếu.

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

1. Quyền của các Cổ đông khi tham dự Đại hội

Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự phiên họp ĐHĐCĐ đều được nhận một Phiếu bầu cử bổ sung Thành viên HDQT và một Phiếu bầu cử bổ sung Thành viên BKS, trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà cổ đông đó nắm giữ và số phiếu tương ứng cổ đông được sử dụng để bầu.

2. Nghĩa vụ của các Cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu cử qui định tại Quy chế này;
- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội;
- Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức tại thời điểm nhận phiếu;
- Nghiêm túc chấp hành Quy chế bầu cử tại phiên họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại Đại hội.

CHƯƠNG II

QUI ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ, BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 3: Đề cử, ứng cử viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị

- Nhiệm kỳ : 05 năm (2024-2029);
- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung : 01 thành viên;
- Số lượng ứng cử viên HĐQT : không hạn chế.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Được cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông đề cử hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của SSN hoặc có đủ tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ của Công ty.

3. Đề cử, ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu hoặc đại diện từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ứng cử hoặc đề cử 01 người của mình vào HĐQT.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu hoặc đại diện từ 30% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ứng cử hoặc đề cử 02 người của mình vào HĐQT.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu hoặc đại diện từ 60% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử hoặc đề cử 03 người của mình vào HĐQT.

Điều 4: Đề cử, ứng cử viên để bầu bổ sung vào Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát

- nhiệm kỳ : 05 năm (2024-2029);
- Số lượng thành viên BKS bầu bổ sung : 01 thành viên
- Số lượng ứng cử viên BKS : không hạn chế

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Am hiểu kiến thức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong đó, tối thiểu một thành viên phải có chuyên môn về tài chính kế toán.
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty.

3. Đề cử, ứng cử viên để bầu bổ sung vào Ban kiểm soát

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu hoặc đại diện từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ứng cử hoặc đề cử 01 người vào Ban Kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu hoặc đại diện từ 30% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông trở có quyền ứng cử hoặc đề cử 02 người vào Ban Kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu hoặc đại diện từ 60% tổng số cổ phần phổ thông trở có quyền ứng cử hoặc đề cử 03 người vào Ban Kiểm soát.

Điều 5: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên HĐQT, BKS

- Đơn đề cử, ứng cử, lý lịch ứng viên vào chức danh HĐQT, BKS (01 bản gốc) theo mẫu đăng tải trên website www.seaprodexsg.com;
- Lý lịch cá nhân (hoặc văn bản tương đương) của ứng viên (01 bản gốc);
- Các văn bản khác chứng minh ứng cử viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo qui định của pháp luật (01 bản gốc hoặc bản sao hợp lệ)

Điều 6: Lựa chọn các ứng viên

Dựa trên Đơn đề nghị ứng cử, đề cử của các cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT, BKS của SSN, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như qui định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu vào thành viên HĐQT, BKS và thông qua danh sách tại Đại hội.

Điều 7: Thông tin gửi hồ sơ

Hồ sơ đề cử, ứng cử xin gửi về Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn trước 17h ngày 25/06/2025 (tính theo dấu bưu điện, quá thời hạn trên hồ sơ không có giá trị) theo địa chỉ sau:

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2024

CÔNG TY CP XNK THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ : 87 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP.HCM

Điện thoại : 02873099999

CHƯƠNG III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 8: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất do Ban tổ chức phát hành;
- Trên phiếu bầu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; tên cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền; Tổng số phiếu biểu quyết;
- Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền) ngay khi đăng ký tham dự Đại hội.

2. Ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống tương ứng trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết;
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải ký xác nhận việc thực hiện bầu trên phiếu bầu.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu qui định của Ban tổ chức, không có dấu treo của SSN;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCD thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);
- Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền không ký xác nhận trên Phiếu bầu.

Điều 9: Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần cá nhân sở hữu và cổ phần được ủy quyền đại diện) nhân với số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu. Cổ đông có quyền sử dụng hoặc không sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên.

Điều 10: Ban bầu cử và Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban bầu cử và Kiểm phiếu

- Ban bầu cử và Kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCD thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;
- Ban bầu cử và Kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS, bao gồm: chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử, danh sách ứng viên bầu HĐQT, BKS, trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn ghi phiếu; giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước đại hội.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả việc kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 11: Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- Ứng cử viên trúng cử vào HĐQT là 01 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất;
- Ứng cử viên trúng cử vào BKS là 01 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất;
- Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên HĐQT, BKS do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 12: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên HĐQT, BKS; Danh sách thành viên HĐQT, BKS trúng cử được sắp xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Hiệu lực thi hành

- Quy chế này được đọc trước ĐHĐCĐ và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.
- Các cổ đông, thành viên Ban tổ chức phiên họp họp ĐHĐCĐ của SSN chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM.BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**

ĐỖ THỊ HỒNG

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU TV HĐQT
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu bổ sung TV HĐQT, BKS

2. Bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu bầu cử bổ sung TV HĐQT, BKS vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu cử:

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS.
- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu cử.
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu cử.

Ví dụ: Giả sử ĐHCĐ biểu quyết chọn 03 thành viên bổ sung vào HĐQT trong tổng số 07 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn văn A là:

$$1.000 \times 3 = 3.000 \text{ Phiếu bầu để bầu thành viên Hội đồng quản trị.}$$

Cổ đông Nguyễn văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1:

Cổ đông Nguyễn văn A chia đều tổng số phiếu bầu của mình cho 05 ứng viên vào Hội đồng quản trị (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 200 phiếu bầu)

HỌ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1. Ứng viên 1	600
2. Ứng viên 2	600
3. Ứng viên 3	600
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
6. Ứng viên 6	600
7. Ứng viên 7	600
Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 2:

Cổ đông Nguyễn văn A dồn hết Tổng số phiếu bầu của mình cho 01 ứng viên

HỌ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1. Ứng viên 1	0

2. Ứng viên 2	0
3. Ứng viên 3	3.000
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
6. Ứng viên 6	0
7. Ứng viên 7	0
Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 3:

Cổ đông Nguyễn văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 07 ứng viên (nhưng không đều nhau)

HỌ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1.Ứng viên 1	600
2. Ứng viên 2	300
3. Ứng viên 3	300
4. Ứng viên 4	300
5. Ứng viên 5	300
6. Ứng viên 6	300
7. Ứng viên 7	900
Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 4:

Cổ đông Nguyễn văn A không dồn hết phiếu bầu của mình cho các ứng viên

HỌ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1.Ứng viên 1	900
2. Ứng viên 2	600
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
6. Ứng viên 6	0
7. Ứng viên 7	0
Tổng số phiếu bầu	1.500

4. Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không phải do BTC Đại hội phát hành, không có dấu của SSN;
- Phiếu bầu cử gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá Tổng số phiếu bầu ghi trên phiếu;
- Các trường hợp khác qui định trong Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử.